

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

**Tham khảo những bài văn mẫu hay Trình bày ý kiến nghị luận về vấn đề hiền tài là nguyên khí của quốc gia - Văn mẫu lớp 11**

**Đề bài:** Nghị luận xã hội bày tỏ ý kiến của mình về câu nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” (Thân Nhân Trung).

### Bài làm

#### **Bài nghị luận đạt điểm cao của bạn Thu Nga THPT Chu Văn An**

Thế hệ ngày nay, chắc nhiều người biết Thân Nhân Trung viết bài văn cho tấm bia đầu tiên ở Văn Miếu, ông ghi nhận về trí thức "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh và ngày càng lớn, nguyên khí suy thì nước yếu và ngày càng xuống thấp." Đây là tư tưởng quan trọng nhất về văn hoá, giáo dục của Thân Nhân Trung được trình bày tập trung, rõ ràng trong bài kí đề tên bia Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ 3(1442). Còn chính là khát vọng của cả dân tộc. Tư tưởng trên, trước hết khẳng định tầm quan trọng của hiền tài đối với quốc gia, là việc đem lại hưng thịnh cho đất nước.

Trong bài kí, Thân Nhân Trung không nói nhân tài mà nói "hiền tài". Hiền tài theo quan niệm người xưa, cũng như của tác giả là người có cả tài năng không những học rộng hiểu nhiều, có đủ tài giúp vua trị nước, đem lại cuộc sống thanh bình cho nhân dân; có cả đức hạnh, là người gương mẫu về đạo đức, suốt đời chăm lo tu dưỡng phẩm hạnh cho bản thân, đem hết tài năng và đức hạnh phục vụ cho đất nước. Đó là người "lấy trung nghĩa mà rèn cho danh thực hợp nhau, thực hành điều sở học, làm nên sự nghiệp vĩ đại sáng ngời, khiến cho mọi người đời sau kính trọng thành danh, mến mộ khí tiết...". Về khái niệm "nguyên khí", trong kho tàng thư tịch cổ Trung Hoa đã có nhiều sách đề cập. Sách "Bách hổ Thông" viết: "Địa giả, nguyên khí sơ sinh, vạn vật chi tổ" (Đất là nơi sản sinh ra nguyên khí, tổ của muôn loài), xem nguyên khí là khí đại hoá lớn lao. Còn sách "Đường thư" viết: Liễu Công Độ thiệp nghiệp sinh. Thường viết: " Ngô sở vô thuật, bất dĩ nguyên khí tả hi nộ nhĩ" (Liễu Công Độ giỏi việc dưỡng sinh. Ông thường nói: Ta vốn không có thuật gì, chẳng qua biết dựa vào tinh khí mà điều hoà sự yêu ghét, mừng, giận mà thôi), xem nguyên khí là để chỉ tính khí con người ta. Thân Nhân Trung đã mượn nghĩa từ sách Đường thư: nguyên khí chính là tình khí và vận dụng một cách sáng tạo.

Có thể nói, trong lịch sử văn hoá, giáo dục trước đời Lê Thánh Tông, chưa có ai đặt vấn đề như ông. Người ta không ai là không biết mối quan hệ giữa hiền tài và sự thịnh suy của một triều đại, một quốc gia. Nhưng còn coi người "hiền tài là nguyên khí quốc gia" thì phải ghi nhận bắt đầu từ Thân Nhân Trung một câu tổng kết chính xác cho cả một đường lối chiến lược về văn hoá, giáo dục của bất cứ một thời đại nào, một chính thể nào.

Tư tưởng ấy, một lần nữa được nhắc lại trong bài kí đề tên bia Tiến sĩ khoa Đinh Mùi, niên hiệu Hồng Đức 18 (1487): "Nếu không có người tài đồng đảo thì làm sao có được sự

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

thịnh trị thanh bình" và "muốn có nền giáo hoá, đất nước thịnh trị đó là cái gốc của nó là phải có hiền tài".

Quan niệm "Hiền tài là nguyên khí quốc gia" do Thân Nhân Trung đưa được ra các vương triều phong kiến Việt Nam từ triều vua Lê Thánh Tông trở đi coi như một tư tưởng quan trọng trong quốc sách văn hoá, giáo dục.

"Nhân tài thịnh, chính trị lên cao, vận nước nhà rực rỡ vô cùng, càng sâu xa càng lâu dài, mà càng sáng sủa lớn lao thêm" (Bia số 4, khoa Bính Tuất, niên hiệu Quang Thuận 7, 1467).

"Quốc gia có người tài cũng như thân thể con người có nguyên khí. Nguyên khí cường thịnh thì con người được hưởng thọ lâu dài, người tài đông đảo thì quốc gia được thái bình vững chãi "(Bia số 29, khoa Bính Thìn, niên hiệu Hoằng Định 20, 1616).

Quan niệm như thế là khẳng định hiền tài định đoạt vận mệnh đất nước, dân tộc. Tư tưởng này dẫn đến sự cầu hiền. Đồng thời nhấn mạnh vai trò của nhà nước trong việc "chăm lo nuôi dưỡng và đào tạo hiền tài bồi đắp thêm nguyên khí".

Có thể nói, ở Việt Nam thời phong kiến, chưa bao giờ nền giáo dục, thi cử lại thịnh đạt cũng như vai trò người trí thức lại được đề cao, đai ngộ như đời Lê Thánh Tông. Chính vì thế, trong gần 40 năm làm vua, Lê Thánh Tông đã đưa nhà Lê phát triển tới đỉnh cao về mọi mặt đạt tới vinh quang trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước hồi thế kỷ XV. Sử gia Ngô Sĩ Liên khen Lê Thánh Tông là vua "anh hùng, tài lược". Vai trò của nhà nước, người đứng đầu chế độ phong kiến là nhà vua. Muốn bồi dưỡng được hiền tài, theo Thân Nhân Trung người trên (nhà vua) phải biết chăm lo cho dân, lo việc nước khiến cho nước mạnh dân giàu. "Hiền tài phồn thịnh có quan hệ đến khí hóa của trời đất và cốt ở cái gốc giáo hoá của thánh nhân". Nói sự giáo hoá của thánh nhân là nói về sự quan tâm đặc biệt của nhà vua đối với việc giáo dưỡng tuyển chọn và đai ngộ nhân tài. Thời đại của Thân Nhân Trung sống, Lê Thánh Tông là một minh quân có tầm nhìn chính trị, có trình độ văn hoá, có tinh thần yêu nước thương dân, chú trọng đến đào tạo và sử dụng hiền tài trong xây dựng đất nước đưa quốc gia Đại Việt trở thành thịnh trị. Việc đào tạo người hiền tài, sử dụng người tài của vua Lê Thánh Tông được phản ánh rõ nét ở 12 khoa thi Tiến sĩ lấy đỗ 502 người, trong đó có 10 người đỗ đệ nhất giáp, đệ nhất danh, và huy động các hiền tài tham gia công cuộc chấn hưng mạnh mẽ nước nhà. Nhà vua còn cho dựng bia khắc tên những người thi đỗ và đặt ở Quốc Tử Giám.

Tiếp thu tinh hoa văn hoá truyền thống dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhà văn hoá, giáo dục lớn, Người suốt đời chăm lo cho độc lập của đất nước, hạnh phúc của nhân dân, "chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành". Cho nên, đất nước vừa giành độc lập, Người đặt giáo dục là một trong nhiệm vụ hàng đầu để chấn hưng đất nước. Người chỉ ra rằng: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu". Người kêu gọi

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

mọi người Việt Nam có quyền lợi và bôn phận học kiến thức mới để xây dựng nước nhà; nhất là các cháu thiếu niên phải ra sức học tập để cho non sông Việt Nam, dân tộc Việt Nam được vể vang sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Bên cạnh việc chăm lo giáo dục đào tạo Người còn sử dụng chính sách chiêu hiền tài. Người đưa vào chính phủ lâm thời, các bộ, một số trí thức là những bậc nhân sĩ yêu nước như Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Văn Tố, các luật sư, bác sĩ, kỹ sư Tây học như Phan Anh, Nguyễn Văn Huyên, Hoàng Minh Giám, Tôn Thất Tùng... Vận động một số trí thức yêu nước đang nghiên cứu, làm việc ở Châu Âu như Trần Đại Nghĩa, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Hữu Thọ, Đặng Văn Ngữ... về nước tham gia kháng chiến. Rồi các văn nghệ sĩ nổi tiếng thời ấy cũng đứng vào hàng ngũ dưới lá cờ của Bác như Huy Cận, Xuân Diệu, Lưu Hữu Phước, Văn Cao, Thế Lữ, Nguyễn Tuân, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Đình Thi... Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đội ngũ trí thức ấy đã đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của dân tộc. Trong những năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc đào tạo và sử dụng hiền tài. Người đặt nhiệm vụ phải đào tạo con người Việt Nam mới vừa hồng vừa chuyên (có đủ đức tài) đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người coi văn hóa giáo dục là một mặt trận quan trọng của sự nghiệp cách mạng trong từng giai đoạn cách mạng cụ thể và có tác dụng to lớn đối với sự phát triển của một đất nước, một dân tộc. Trên tinh thần ấy, từ Đại hội VI đến nay, Đảng ta luôn khẳng định: “Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”, “khoa học công nghệ là động lực, giáo dục và đào tạo là nhân tố cơ bản để tạo ra động lực” (Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành TƯ khoá IX) cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giáo dục, đào tạo và sử dụng hiền tài đã chấn hưng nền giáo dục nước nhà, phát huy bản lĩnh và tài năng, nhận đúng vai trò của người hiền tài trong tiến trình giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước độc lập, phồn vinh là truyền thống quý báu của cha ông ta được Thân Nhân Trung nêu lên cách đây hơn 500 năm.

Ngày hôm nay, đất nước đang chuyển mình trong hoàn cảnh mới của dân tộc và thời đại, đang hội nhập kinh tế, chuẩn bị nội lực, thực lực cho kinh tế Việt Nam khi nước ta hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế thế giới và lĩnh vực giáo dục, đào tạo, làm sao để Việt Nam có một nền giáo dục chất lượng cao, chính sách sử dụng nhân tài như thế nào để người tài có điều kiện phát huy hết khả năng của mình, phục vụ đắc lực và có hiệu quả cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là những vấn đề nóng nhất mà chúng ta cần quan tâm để xây dựng và phát triển đất nước. Giáo dục đang trở thành quốc sách hàng đầu, chấn hưng giáo dục là chìa khoá mở cửa vào tương lai dân tộc. Văn hóa, khoa học và đội ngũ trí thức đang giữ vai trò quan trọng đối với sự nghiệp chung của đất nước. Tư tưởng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” của Trần Nhân Trung thường xuyên nhắc nhở các triều đại về chính sách đối với kẻ sĩ, và luôn luôn minh chứng lời nói bất hủ của ông về sự thịnh suy của đất nước gắn liền với sự thịnh suy của hiền tài.

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

### Top 2 bài văn hay tuyển chọn

#### Bài số 1:

"Hiền tài là nguyên khí quốc gia", nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp. Đó là nhận định đúng đắn của Thân Nhân Trung trong Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ ba-1442.

Từ xưa ông cha ta đã từng quan niệm nguyên khí của quốc gia vừa là khát vọng, vừa là sức sống của dân tộc. Nhân tài đóng vai trò trong sáng tạo ra các giá trị văn hóa, các công nghệ hiện đại. Có thể nói đó là yếu tố cốt lõi làm nên sự sống còn của mỗi quốc gia. Vậy hiền tài chính là phần cốt lõi, bản chất ban đầu để làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước.

Quốc gia có hiền tài và biết sử dụng hiền tài thì sẽ phát triển vững mạnh. Thịnh suy của mỗi triều đại, quốc gia không thể tách rời khỏi yếu tố con người. Các triều đại Trung Hoa như nhà Hán có Trương Lương, Hàn Tín, Tiêu Hà giúp sức đã đánh bại Hạng Vũ thống nhất Trung Hoa. Ở nước ta cũng có triều Trần có các danh tướng như Trần Hưng Đạo, Trần Nhật Duật, Phạm Ngũ Lão, đã khắc ghi vào những trang sử vẻ vang của dân tộc qua 3 lần chống Nguyên Mông. Nhưng đến triều Hồ rồi triều Nguyễn mặc dù đã cố gắng hết sức nhưng vẫn không đưa đất nước thoát khỏi nạn ngoại xâm vì không có nhân tài phò trợ.

Lịch sử nhân loại, việc dùng người mỗi thời khác nhau tuỳ theo hoàn cảnh lịch sử, thời thế và vai trò, nhiệm vụ. Người có tài thật là hiếm, cần phải biết tìm, biết trân trọng. Người có học vấn thường có khả năng phán đoán và nhận định tốt hơn người thường. Thời phong kiến, ở nước ta đã có biết bao bài học khi biết trọng dụng trí thức thì công cuộc bảo vệ tổ quốc và xây dựng đất nước phát triển hiệu quả hơn nhờ tầng lớp trí thức, hoà đồng với nhân dân, xả thân vì nghiệp lớn. Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn, Nam quốc sơn hà của Lý Thường Kiệt, Nguyễn Trãi với bản hùng văn lịch sử "Bình Ngô đại cáo" là minh chứng cho sự sáng suốt của các bậc tiền nhân biết chú trọng và sử dụng tri thức trong các cuộc chiến.

Cố nhân đã dạy: "Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách" nghĩa là một người dân thường át cũng phải chịu trách nhiệm trước sự hưng vong của đất nước. Trí thức lại càng phải hơn thế! Ngày nay, tiếp nối truyền thống của cha ông, trí thức cần được rèn luyện để trở thành nhân tài có trách nhiệm cống hiến tài năng vào cho đất nước. Tri thức thời nay là tầng lớp tinh hoa của xã hội, tạo ra các giá trị tinh thần, tôn trọng chân lý và được nâng lên tầm cao mới của xã hội và phù hợp với thời đại toàn cầu hóa của nền tri thức nước nhà. Vậy nên, các vua thời xưa đã hết sức để khuyến khích, tìm kiếm nhân tài. Ban mũ áo, tước vị, cho vinh quy báu tổ và khắc tên lên đá để lưu danh ngàn đời. Văn Miếu Quốc Tử Giám là một minh chứng sống động cho điều ấy.

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

Chúng ta tin vào sức năng động tự thân của dân tộc, sự sáng tạo và bền bỉ của giới trí thức như ngọn lửa bùng lên để những người có trọng trách biết suy nghĩ, trọng dụng đội ngũ trí thức, nhất là các bậc trí thức lão thành có kinh nghiệm cho tiến trình xây dựng đất nước. Ở các nước tiên tiến, họ bỏ tiền mua bảo hiểm y tế, nhà cửa, kể cả đôi chân cầu thủ hay vòng một của người đẹp. Còn đối với quốc gia thì càng có nhiều nhân tài thì đất nước ấy càng tỏa sáng. Nước ta tuy là một nước nhỏ nhưng cũng không ít nhân tài. Người Việt có mặt ở các lĩnh vực khoa học và đứng đầu ở những nơi mang tầm cõi thế giới.

Ngẫm về tình hình hiện tại của đất nước, dễ dàng nhận thấy những nhân tài hay nhận đc ưu đãi là du học, nhưng liệu bao nhiêu trong số họ sẽ trở về nước, hay sẽ ở lại cống hiến cho nước sở tại? Nhìn xa hơn, hiền tài phải được hướng tới lớp người trẻ tuổi bởi vì họ mới là lớp người có khả năng tiếp thu cái mới, sáng tạo hơn. Cân tạo môi trường cho họ làm việc, phát huy năng lực, đãi ngộ xứng đáng cho thành quả họ mang lại. Để chiêu dụ nhân tài, các nơi thường đưa ra các tiêu chí về học hàm học vị, nhưng thực chất của các học hàm học vị đó ra sao thì không ai kiểm chứng được. Họ vấp phải một môi trường làm việc cũ kỹ, không phát huy được năng lực của bản thân. Họ không muốn bị biến thành một công chức sáu vát ô đi, tối vác về. Họ lại ra đi! Vì tiền bạc, chức vụ không phải là cái mà nhân tài bận tâm. Nếu chúng ta hiểu một cách sâu xa chân lý "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia" không cần phải đốt đuốc lên mới thấy được người có thực tài mà chỉ cần có kê sách cụ thể, thực sự trân trọng tài năng, mời gọi nhân tài để rồi khơi dậy họ.

"Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì đất nước yếu, rồi xuống thấp. Đó không chỉ là một triết lí đúng của cổ nhân mà còn chính xác đối với thời nay. Vì vậy mỗi cá nhân, gia đình, nhà trường cần có biện pháp giáo dục để thế hệ trẻ phát huy hết tiềm năng phục vụ cho đất nước. Trước kia, bây giờ và sau này hiền tài luôn là nguyên khí của quốc gia, là nguồn tài nguyên và động lực to lớn để đất nước đi lên. Ngày nay có thể hiểu hiền tài không chỉ là trí thức, mà là tất cả những ai có năng lực và khát vọng cống hiến cho đất nước, cho dân tộc!"

### Bài số 2:

Người hiền tài trước hết phải là người có trí thông minh và niềm khát vọng. Hai yếu tố đó giúp họ vượt qua những khó khăn trở ngại để theo đuổi đúng nghề nghiệp mà mình yêu thích. Người hiền tài thường biểu hiện sự đam mê đến cháy bỏng trong công việc, không sợ thất bại, biết cách chấp nhận sự rủi ro, tìm mọi phương cách làm cho công việc mang lại hiệu quả cao nhất.

Có những người tài chỉ tập trung đi sâu vào một lĩnh vực chuyên môn, còn những lĩnh vực khác anh ta tỏ ra chàng màng, ngu ngơ, vụng về. Những người này nếu được giao làm quản lý thường hay vấp váp. Lại có những người tài ngoài khả năng chuyên môn của mình, còn quan tâm nghiên cứu nhiều lĩnh vực liên quan và không ít người thể hiện sự giỏi giang trên nhiều lĩnh vực. Người tài loại này nếu được giao làm quản lý sẽ rất năng động và thành công.

## Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia

Người hiền tài thường có phong cách sống độc lập, rất sợ đánh mất mình. Trong các cuộc họp, anh ta không nói dưa, không nói leo, không a dua mà chỉ nói đúng những điều mình nghĩ mặc dù điều đó chưa hẳn đã là chân lý. Anh ta có thể dám làm những việc mà anh ta cho là đúng, hữu ích mặc dù chưa có sự đồng tình của số đông. Như vậy cái sự giữ được bản sắc, không tự đánh mất mình côn bao hàm cả lòng quả cảm nữa.

Người hiền tài có khả năng nắm bắt dự báo những diễn biến của thời đại, của xã hội mà anh ta đang sống và trong tương lai. Nếu sống trong xã hội chậm phát triển, có những việc anh ta làm chưa chắc đã được thừa nhận ngay, thậm chí anh ta sẽ phải làm việc trong thầm lặng, cô đơn, khắc khoải. Có khi dự án, công trình, tác phẩm của anh ta chỉ được thừa nhận khi anh ta đã từ giã thế giới. Đã biết trước số phận là thế, anh ta vẫn không bỏ cuộc.

Người hiền tài cũng có những nhu cầu sinh tồn như mọi người, nhưng chỉ hưởng thụ những gì tương xứng với công sức của mình làm ra, không tham lam vụ lợi, không lấn sân, chiếm chỗ của người khác một cách thô thiển, không tìm kiếm ô dù dựa dẫm, "cửa sau", "cửa ngách". Họ thành thật với mình, với người, ghét thói hư danh, hogn hĩnh, dối trá.

Người hiền tài không thể không có một tâm hồn trong sáng và lanh mạn. Nhân loại chặng đã từng có những công trình khoa học vĩ đại, những tác phẩm văn học nghệ thuật bất hủ được làm ra từ một bộ óc có trí tưởng tượng bay bổng và một trái tim nhân hậu đó sao? Xin đừng nghĩ chỉ có những người hoạt động khoa học xã hội mới cần đến những tố chất bay lượn bên trên hiện thực. Những chiếc máy bay phản lực, máy bay chở khách, những chiếc ô tô du lịch sang trọng, những chiếc tàu thủy đẹp như những tòa biệt thự nổi trên biển không thể được sản xuất từ những cái đầu trọc phú, mà phải từ những cái đầu lanh mạn, dư thừa trí tưởng tượng.

Người hiền tài thường có tính hài hước. Họ dùng tính hài hước để chế giễu những thói hư tật xấu của người đời và có khi tự giễu cợt chính bản thân mình. Tú Xương từng giễu cợt mình là "phỗng sành" là "dở dở ương ương", "cao lâu ăn quyt", "gái đĩ chơi lường", Nam Cao tự giễu mình là loại "sống mòn hèn hạ", có "cái mặt không chơi được", Nguyễn Khuyên thì giễu mình là hạng người "*Mở miệng nói ra gàn bát sách/ Mềm môi chén mãi tút cung thang*", Nguyễn Bính tự giễu mình một cách gián tiếp khi khuyên con gái không nên đi theo cái nghề của mình bởi "nghèo lâm con ơi, bạc lâm con", Môlie, Xécvăngtét, Gôgôн, Sêkhôп đều là những nhà hài hước bậc thầy.

Người hiền tài có nhiều đặc điểm hiện diện thê. Nhưng nhận diện ra người hiền tài và sử dụng được người hiền tài là cả một vấn đề lớn, không đơn giản chút nào. Bởi trong cuộc sống, người ta dễ nhầm lẫn người chân tài (thực tài) với kẻ hù tài (bất tài). Người tài thường hiện hữu trước đồng loại với tất cả những gì mình có. Kẻ bất tài thường tạo ra một cái vỏ bọc mỹ miều để che đậy sự kém cỏi bên trong. Người tài nói thế nào làm thế ấy. Kẻ bất tài sống lập lò, hai mặt nói rất hay ho nhưng làm rất dở. Khi làm dở thường

## **Nghị luận Hiền tài là nguyên khí của quốc gia**

tìm cách nguy tạo, đỗ lỗi cho người khác. Cấp trên mà bất tài, hư tài thì khó có thể chấp nhận một người chân tài dưới quyền mình, bởi kẻ bất tài thường có tâm nghĩ cạn, tầm nhìn ngắn, có thói ích kỷ, hẹp hòi, đỗ kí, khó có thể đồng cảm, đồng điệu, tri âm tri kỷ được với người tài. Hơn nữa, nếu sử dụng người tài, kẻ bất tài thường lo sợ canh cánh một điều rằng, đến một ngày nào đó, người tài sẽ ngồi vào chỗ của họ... Hiện tượng "ó nhân thắng kí" này là một tác nhân kéo lùi bước tiến của lịch sử.

Dung nạp người hiền tài, làm cho họ thăng hoa, tỏa sáng, dâng hiến hết mình để phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân là trách nhiệm và nghĩa vụ không chỉ của các cấp lãnh đạo.

"Hiền tài là nguyên khí quốc gia" - câu nói của bậc tiền nhân mãi mãi và luôn luôn đúng.